

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 07 – 5 - 2019

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Bà Trần Thị Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Xuân Tuất

2. Bà Đặng Quang Hoạch

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tấn Phát- Cán bộ  
Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom:*** Ông Đinh Ngọc  
Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 697/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/10/2019/3/201918 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2019/QĐST-HNGĐ ngày 11/4/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1978

Nơi đăng ký HKTT: xóm 4, thị trấn Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: tổ 5, khu phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Võ Ngọc T, sinh năm 1981

Nơi cư trú: tổ 5, khu phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Chị T, anh T vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai chị Hoàng Thị T trình bày:***

Chị và anh Võ Ngọc T tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết vào năm 2018 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, cách sống không phù hợp. Vợ chồng không có tiếng nói chung, không còn sự quan tâm chăm sóc nhau trong cuộc sống, hiện nay chị với anh Tấn đã sống ly thân. Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm của chị giành cho anh Tấn không còn, nên chị xin ly hôn với anh Tấn.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Bị đơn anh Võ Ngọc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày.***

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:*

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn sơ thẩm: Đảm bảo theo đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết tranh chấp: Cuộc sống hôn nhân giữa chị T và anh T phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị T; con chung, tài sản chung, nợ chung đương sự trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Chị Hoàng Thị T khởi kiện về việc “Ly hôn,” đối với bị đơn anh Võ Ngọc T hiện đang trú tại: tổ 5, khu phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.. Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Tấn đầy đủ, tuy nhiên anh T vắng mặt không có lý do chính đáng, nên Tòa án xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chị T có đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị T và anh T tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn. Căn cứ vào Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh T đến Tòa để làm việc, dự phiên họp về Tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để hai anh chị có điều kiện gặp gỡ thỏa thuận, đoàn tụ nhưng anh T không đến, chứng tỏ anh Tấn không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị T.

Theo xác minh tại địa phương xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh T có xảy ra, còn nguyên nhân mâu thuẫn như thế nào thì địa phương không nắm được. Điều này chứng tỏ chị T và anh T không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là căn cứ để Tòa án cho ly hôn. Vì vậy, cần chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh T.

[3] **Về con chung:** Chị T anh T không có con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị T khai không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] **Về án phí:** Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Điều 51, 53, 56 và Điều 57 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc: “Ly hôn” của nguyên đơn chị Hoàng Thị T. Chị Hoàng Thị T được ly hôn với anh Võ Ngọc T.
2. Về con chung: Không có, không xem xét giải quyết.
3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.
4. Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải nộp 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo phiếu thu số 000973 ngày 20/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Chị T đã nộp xong án phí.

5. Chị Hoàng Thị T, anh Võ Ngọc T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Thi hành án DS huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã TT. Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (số ĐKKH 57, ngày 19/4/2018);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Hải**